TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THỦY** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:13/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 15/8/2022
"V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THỦY- TỈNH QUẢNG BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Học và bà Nguyễn Thị Hồng Minh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương, Thư ký viên chính Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.

Ngày 15 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 47/2022/TLST-HNGĐ ngày 17/3/2022 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/8/2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Dương Thị Thu T, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt,

2. Bị đơn: Anh Hoàng Đại C, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Đơn khởi kiện ly hôn ngày 14/3/2022, Bản tự khai và Biên bản hòa giải ngày 19/7/2022, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Dương Thị Thu T đều trình bày: Chị và anh Hoàng Đại C trước đây yêu nhau và kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình vào ngày 09/9/2016. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống với gia đình chồng tại thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân của mâu thuẫn bắt nguồn từ lúc anh C thất nghiệp tháng 12 năm 2016 nên đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài, từ đó, chị phát hiện anh C có tình cảm với người khác, không quan tâm, chăm sóc đến vợ con, tháng 8 năm 2018, anh C về nước, mâu thuẫn ngày một căng thẳng, vợ chồng thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung nên tháng 01 năm 2019, chị và con đã về sống tại nhà bố mẹ đẻ của chị ở xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình và hai người ly thân nhau từ đó. Trong quá trình ly thân không ai quan tâm gì đến ai nên chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu được ly hôn.

Con chung: Vợ chồng có 01 con chung Hoàng Dương Thiên P, sinh ngày 22/8/2017, từ khi sinh ra đến nay con ở với chị, anh C đi làm, không trực tiếp chăm

sóc cũng không cấp dưỡng, quan tâm gì đối với con nên khi ly hôn chị có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con, vì chị đủ khả năng và điều kiện nuôi con;

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Đại C đã trình bày qua bản tự khai và biên bản hòa giải ngày 19/7/2022 cũng như tại phiên tòa. Về quá trình yêu nhau và kết hôn giống như chị T trình bày. Từ khi kết hôn đến nay đã 06 năm nhưng thời gian vợ chồng chung sống với nhau không được nhiều, do anh đi làm ăn xa, chị T sống chung với bố mẹ anh nhưng tự ý đưa con về sống bên nhà bố mẹ của chị, không được sự đồng ý của anh, mâu thuẫn vợ chồng xảy ra từ đó, từ khi ly thân đến nay không ai quan tâm gì đến ai, nay chị T yêu cầu ly hôn, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí ly hôn.

Con chung: Vợ chồng có 01 con chung Hoàng Dương Thiên P, sinh ngày 22/8/2017, hiện đang ở với chị T, ly hôn, anh có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con, vì anh đủ khả năng và điều kiện nuôi con;

Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Chị Dương Thị Thu T khởi kiện yêu cầu ly hôn và được trực tiếp nuôi con đối với anh Hoàng Đại C là tranh chấp về hôn nhân và gia đình "Ly hôn và tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh Hoàng Đại C có địa chỉ nơi cư trú tại thôn C, xã M, huyện L, tỉnh Quảng Bình nên Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy thụ lý giải quyết đúng thẩm quyền theo Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Thu T và anh Hoàng Đại C đăng ký kết hôn với nhau ngày 09/9/2016 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau cùng gia đình chồng được khoảng 03 tháng thì anh C đi xuất khẩu lao động, từ đó hai người không có niềm tin về nhau, chị T nghi ngờ anh C có tình cảm với người khác nên không quan tâm, chăm sóc vợ con. Anh C cho rằng chị T suy nghĩ như vậy là không đúng nhưng không giải thích, phân minh làm cho chị T thấu hiểu, từ đó, hai người thường xuyên cãi vã lẫn nhau dẫn đến vợ chồng ly thân mỗi người mỗi đường kể từ tháng 01/2019 cho đến nay. Quá trình thụ lý giải quyết, Tòa án đã tổ chức nhiều phiên hòa giải và tạo điều kiện về mặt thời gian để chị T anh C có cơ hội hàn gắn tình cảm cùng nhau nuôi dạy con cái nhưng anh C chỉ đến được 01 lần và thể hiện mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng và nhất trí ly hôn theo yêu cầu của chị T. Tại phiên tòa, chị T, anh C đều xác định tình cảm vợ chồng hiện tại đã hết, chị T yêu cầu ly hôn, anh C nhất trí ly hôn.

Xét thấy, tình trạng vợ chồng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần xử công nhận thuận tình ly hôn giữa hai bên là phù hợp với Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2]. Về con chung: Chị T, anh C có 01 con chung Hoàng Dương Thiên P, sinh ngày 22/8/2017, ly hôn cả chị T và anh C đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con, không yêu cầu bên kia cấp dưỡng nuôi con, vì đủ khả năng và điều kiện nuôi con. Hội đồng xét xử thấy nguyện vọng của anh C, chị T đều chính đáng nhưng xét thực tế, từ khi sinh ra đến nay cháu Hoàng Dương Thiên P đã ở với mẹ ổn định nên cần chấp nhận yêu cầu của chị T để giao con cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình. Về cấp dưỡng nuôi con mặc dù đã được Tòa án phân tích, giải thích nhưng chị T không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3]. Tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3].Về án phí: Chị Dương Thị Thu T và anh Hoàng Đại C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị Thu T và anh Hoàng Đại C.

- Giao con Hoàng Dương Thiên P, sinh ngày 22/8/2017 cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh C không khải cấp dưỡng nuôi con vì chị T có đủ khả năng, điều kiện nuôi con và không yêu cầu. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

- Chị Dương Thị Thu T và anh Hoàng Đại C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm mỗi người 75.000 đồng, anh, chị thống nhất chị T chịu nộp toàn bộ 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp theo biên lai số: 0004412 ngày 17/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ. Chị T được nhận lại 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Chị Dương Thị Thu T và anh Hoàng Đại C được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trương Thị Nhàn

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND h. Lệ Thủy;
- Tòa án tỉnh Quảng Bình;
- Chi cục THADS h. Lệ Thủy;
- UBND xã T Thủy (đã ĐKKH ngày 09/9/2016) để vào sổ;
- Lưu: HS;VP.